

Số: 01/2020/QĐST-KDTM

Đoan Hùng, ngày 23 tháng 6 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 05/2020/TLST-KDTM, ngày 25 tháng 5 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng TMCP Đ

Địa chỉ: xx phố H, phường L, quận H, thành phố Hà Nội

- Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Chí L – Giám đốc Phòng Giao dịch P, chi nhánh Đ HV.

Địa chỉ: Khu N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Phú Thọ

- *Bị đơn*: Ông Phan Tất S, sinh năm 1960, bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1961 (vợ ông S)

Nơi cư trú: Thôn 09, xã T, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- Vợ chồng ông Phan Tất S, bà Nguyễn Thị T có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng chi nhánh Đ HV – Phòng Giao dịch P (sau đây viết tắt là Ngân hàng) số tiền còn nợ tính đến ngày 03/5/2020 là: 1.926.002.000đ (Một tỷ chín trăm hai mươi sáu triệu không trăm linh hai nghìn đồng), gồm: 1.800.000.000đ (Một tỷ tám trăm triệu đồng) tiền nợ gốc, 122.446.575đ (Một trăm hai mươi hai triệu bốn trăm bốn mươi sáu nghìn năm trăm bảy mươi lăm đồng) nợ lãi quá hạn, 3.555.617đ (Ba triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn sáu trăm mười bảy đồng) lãi trong hạn và toàn bộ tiền nợ gốc, nợ lãi phát sinh tiếp theo theo Hợp đồng tín dụng số: 01/2019/4020126/HĐTD, ngày 25/6/2019 mà vợ chồng ông S, bà T đã ký kết với Ngân hàng.

Trường hợp vợ chồng ông Phan Tất S và bà Nguyễn Thị T không trả nợ theo

thỏa thuận, thì Ngân hàng có quyền đề nghị Cơ quan thi hành án dân sự bán phát mại tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số: 02/2016/4020126/HĐBĐ, ngày 06/10/2016 và Văn bản sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số: 01/2017/4020126/SĐBS, ngày 07/3/2017 giữa bên thế chấp là ông Phan Tất S, bà Nguyễn Thị T và bên nhận thế chấp là Ngân hàng để thực hiện toàn bộ nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

- Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm:

Vợ chồng ông Phan Tất S và bà Nguyễn Thị T nộp cả 34.890.000 đồng (Ba mươi tư triệu tám trăm chín mươi nghìn đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 34.850.000 đồng (Ba mươi tư triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số: AA/2020/0001780 ngày 25/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Vũ Thường**